

LÀM THẾ NÀO TỔNG KẾT TỐT CÔNG TÁC QUẢN LÝ KINH TẾ?

LÊ HUYỀN THÔNG

“Đổi mới là sự nghiệp mới mẻ, chỉ có thể vừa làm vừa tìm tòi, khám phá: Điều quan trọng là một mặt phải nghiên cứu nắm vững các nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin, vận dụng một cách sáng tạo, phù hợp với điều kiện Việt Nam; mặt khác, tăng cường thâm nhập tổng kết thực tiễn, coi trọng kinh nghiệm của các địa phương ngành và cơ sở” (Trích diễn văn của Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh tại buổi lễ kỷ niệm lần thứ 60 ngày thành lập Đảng, 3-2-1990).

Gần đây, khi kiểm điểm sự lãnh đạo về kinh tế, nhiều đảng bộ địa phương thấy thiếu sót của mình là còn coi nhẹ và chậm tổng kết thực tiễn, nhất là tổng kết công tác quản lý kinh tế.

Ngày 30/01/1990, trong bản kiểm điểm sự lãnh đạo của mình, Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh tự phê bình: *“Chính vì coi nhẹ tổng kết thực tiễn, chưa sử dụng các chuyên gia giỏi để nghiên cứu tổng kết kinh nghiệm các vấn đề về thị trường, về cơ chế quản lý kinh tế trong khi vận dụng chính sách cơ cấu kinh tế nhiều thành phần, do đó, sự chỉ đạo còn lúng túng, bị động, chấp vạ và hiệu quả thấp...”*. Các đồng

chí Bảy Dư, Phó Bí thư thường trực Thành ủy và Dương Đình Thảo, Trưởng ban tuyên huấn Thành ủy cũng nhấn mạnh có một số mặt yếu kém và một số mô hình kinh tế còn có nhiều ý kiến khác nhau kéo dài chính là vì chưa kịp thời và chưa làm tốt công tác tổng kết thực tiễn.

Các tỉnh An Giang, Đồng Tháp, Long An, Vũng Tàu Côn Đảo và nhiều đơn vị kinh tế ở Thành phố Hồ Chí Minh như Tổng công ty Thực phẩm, Liên hiệp Thuốc lá Việt Nam, Công ty khai thác dịch vụ Thủy sản Chiến Thắng, Liên hiệp xí nghiệp Dược phẩm Dược liệu thành phố, Nhà máy dệt Thành Công vv có nhiều nhân tố mới về đổi mới cơ chế quản lý, tạo ra động lực thúc đẩy sản xuất phát triển, tăng nhanh sản phẩm hàng hóa. Song, các cấp lãnh đạo ở các địa phương và đơn vị này đều chưa làm tốt công tác tổng kết thực tiễn để làm sáng tỏ vấn đề đổi mới cơ chế quản lý gắn bó hữu cơ với quan điểm phát triển nền kinh tế hàng hóa với cơ cấu nhiều thành phần.

Khi kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng về kinh tế, Bộ Chính trị đã nhận định khuyết điểm của mình là: *“Chậm*

tổng kết thực tiễn để làm sáng tỏ một số quan điểm và bước đi trong đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, cho nên, trong một số trường hợp đề ra một số chủ trương thiếu cơ sở vững chắc, chậm trễ, không nhất quán và kém hiệu quả, nhất là về phân phối lưu thông...”

Công tác tổng kết thực tiễn có nhiều dạng khác nhau, cả tầm vĩ mô và vi mô. Trước hết tổng kết những kinh nghiệm thành công, những vấp vấp, sai lầm trong tổ chức thực hiện, khẳng định nhân tố mới, xây dựng hình mẫu tiêu biểu cho đường lối, chính sách đã đi vào cuộc sống. Nhiều địa phương đã bắt đầu tổng kết chuyên đề qua thực hiện một số chủ trương cụ thể (như nghị quyết 10 và 16 của Bộ Chính trị) để khẳng định hình thức, bước đi và phương pháp tiến hành trong điều kiện khác nhau, nhằm góp phần bổ sung, phát triển và đúc thành lý luận.

Trong thực tế, chính từ những bài học kinh nghiệm thành công, như tổng kết cơ chế quản lý trong nông nghiệp đi tới sự ra đời nghị quyết 10, cả bài học vấp vấp như chỉ đạo về lương, giá, tiền trước đây; và từ đúc kết thực tiễn, góp phần làm cho công cuộc đổi mới càng đi vào chiều rộng, chiều sâu và xuất hiện nhiều vấn đề mới mẻ liên quan đến công tác quản lý kinh tế. Những vấn đề đó có khi phức tạp, có nhiều ý kiến khác nhau, do đó, càng phải coi trọng tổng kết để đi đến kết luận có cơ sở khoa học, tạo ra sự nhất trí cao trong nhận thức và hành động.

Vậy, làm thế nào tổng kết công tác quản lý kinh tế đạt hiệu quả cao và cần phải có những điều kiện gì; yêu cầu đặt ra với công tác này ra sao?

CẦN CÓ ĐỊNH HƯỚNG CỦA TƯ DUY LÝ LUẬN VÀ TƯ DUY KINH TẾ

Nhìn lại mấy năm qua, không phải là không có tổng kết thực tiễn. Nhiều địa phương như Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Long An đã tiến hành công tác này trên một số lĩnh



PHÁT TRIỂN KINH TẾ

vực như vấn đề thị trường, hạch toán kinh doanh nhưng đạt hiệu quả thấp vì chưa bảo đảm được những điều kiện cần thiết. Ở tỉnh H, Tỉnh ủy cử một tổ công tác cùng với huyện tổng kết một xã làm thí điểm về đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp. Cuối cùng việc tổng kết ở đây phải ngừng lại vì có ý kiến trái ngược nhau giữa huyện và tỉnh. Kiểm tra lại mới thấy rõ phần lớn cán bộ trong tổ công tác chưa quán triệt những quan điểm cơ bản trong nghị quyết 10 của Bộ Chính trị. Ở Thành phố Hồ Chí Minh, có trường hợp một số cán bộ của cơ quan chức năng còn mang nặng dấu ấn cơ chế quan liêu bao cấp lại được cử tham gia chỉ đạo tổng kết một số cơ sở xí nghiệp làm ăn năng động, sáng tạo theo cơ chế mới. Kết quả tổng kết không thành công vì lực cản chính là những cán bộ này chưa đổi mới tư duy, nhất là tư duy kinh tế.

Sự lạc hậu về tư duy lý luận là nguyên nhân sâu xa của những sai lầm về chính sách kinh tế - xã hội. Điều đáng quan tâm và sai lầm lớn trong tư duy lý luận là lẫn lộn bước đi về thời kỳ quá độ không chú ý đến điều kiện mà Lê - nin đã căn dặn: "phải hình dung cho thật rõ là chúng ta đang trong quá độ từ đâu, tới đâu"

Lý luận phải từ thực tiễn, vì thực tiễn và hoạt động thực tiễn phải được chỉ đạo bằng lý luận và tư duy khoa học.

Không có lý luận khoa học dẫn đường thì tổng kết thực tiễn sẽ mất phương hướng. Thực tế đó càng đòi hỏi điều kiện đầu tiên phải có (để hoạt động thực tiễn và tổng kết kinh nghiệm đạt hiệu quả cao) là định hướng của tư duy lý luận và tư duy kinh tế theo quan điểm đổi mới.

Đi đôi với đổi mới tư duy lý luận, có nhận thức đúng đắn về chủ nghĩa xã hội trong chặng đường đầu của thời kỳ quá độ thì công tác tổng kết còn đòi hỏi nắm các vấn đề mới, nhất là quan điểm và chính sách đúng đắn của Đại hội VI về cơ cấu kinh tế

hiều thành phần đã được bổ sung và phát triển thêm qua hơn hai năm gần đây. Vấn đề quan trọng là quá trình đổi mới cơ chế quản lý phải gắn bó hữu cơ với quan điểm phát triển nền kinh tế hàng hóa, mà khâu trung tâm, đồng thời cũng là điểm xuất phát, là chuyển toàn bộ các đơn vị kinh tế sang cơ chế hạch toán kinh doanh. Vấn đề được bổ sung, phát triển theo tư duy mới thể hiện rõ ở năm điểm quan trọng sau đây:

Một là, chính sách kinh tế nhiều thành phần có ý nghĩa chiến lược lâu dài, có tính quy luật từ sản xuất nhỏ đi lên chủ nghĩa xã hội và thể hiện tinh thần dân chủ về kinh tế, bảo đảm cho mọi người tự do làm ăn theo pháp luật.

Hai là, mỗi hình thức sở hữu về tư liệu sản xuất có bản chất, đặc điểm riêng, nhưng trong quá trình sản xuất lại có sự hỗ trợ, đan kết với nhau của các hình thức sở hữu. Cần thấy rõ luận điểm mới của vấn đề này là: *"Trong nền kinh tế thống nhất do Nhà nước hướng dẫn, kiểm soát và điều tiết với kinh tế quốc doanh nắm vị trí then chốt thì các đơn vị sản xuất thuộc các thành phần kinh tế vừa hợp tác với nhau, bổ sung cho nhau, vừa cạnh tranh với nhau trên cơ sở bình đẳng trước pháp luật"*.

Ba là, kinh tế quốc doanh phải được củng cố và phát triển thực hiện tốt vai trò chủ đạo, bảo đảm cho sự phát triển ổn định và có hiệu quả của toàn bộ nền kinh tế quốc dân theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Vai trò chủ đạo của kinh tế quốc doanh thể hiện ở chỗ: nắm vị trí then chốt trong nền kinh tế quốc dân; cần có lực lượng đủ sức chi phối thị trường song không nhất thiết chiếm tỷ trọng lớn trong mọi ngành nghề; nêu gương về kỹ thuật công nghệ, về quản lý, về công nghệ hợp tác, về ý thức phục vụ sản xuất và đời sống, chủ động liên kết và dẫn dắt các thành phần kinh tế khác. Điều quan trọng nhất là phải giải quyết tốt vấn đề cơ chế quản lý để nhanh chóng khắc phục tình trạng

yếu kém của nhiều đơn vị kinh tế quốc doanh.

Bốn là, đổi mới và nhận thức về vấn đề hợp tác nói chung và hợp tác xã nông nghiệp nói riêng. Hợp tác xã có nhiều hình thức và trình độ khác nhau, kết hợp tốt giữa tập thể và cá nhân.

Năm là, trong điều kiện ở nước ta, các hình thức kinh tế tư nhân (cá thể, tiểu chủ, tư bản tư nhân) vẫn cần thiết lâu dài và nằm trong cơ cấu của nền kinh tế hàng hóa đi lên chủ nghĩa xã hội.

Có thể kể ra đây những vấn đề mới liên quan đến đổi mới tư duy kinh tế chính là định hướng lý luận để tổng kết thực tiễn đạt hiệu quả cao.

MẤY YÊU CẦU ĐẶT RA.

Trong thực tế, công tác tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận đều có quan hệ chặt chẽ và tác động lẫn nhau. Bởi vì, dù quan trọng đến mấy, tri thức kinh nghiệm cũng mới là mặt nổi bên ngoài. Do đó, nếu chúng ta tuyệt đối hóa kinh nghiệm thì dễ sa vào chủ nghĩa kinh nghiệm. Cho nên, vấn đề đặt ra đầu tiên là tổng kết thực tiễn phải đạt được yêu cầu nâng cao trình độ lý luận. Nghĩa là tổng kết thực tiễn phải góp phần làm sáng tỏ những quan điểm cơ bản và bước đi trong đổi mới cơ chế quản lý kinh tế để từ đó có những quan niệm đúng đắn về từng lãnh vực cũng như cả hệ thống quan niệm về đổi mới kinh tế, về chủ nghĩa xã hội. Các đồng chí Đinh Công Hùng, Giám đốc nhà máy dệt Thành Công; Tăng Hồng, Giám đốc Tổng công ty thực phẩm; Hoàng Công Hắc, Giám đốc công ty khai thác dịch vụ thủy sản Chiến Thắng; Lê Đình Thụy, Tổng giám đốc Liên hiệp thuốc lá Việt Nam; Sáu Thảo, Ủy viên thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đều cho rằng tổng kết không phải chỉ là "báo cáo thành tích", mời các chuyên gia đến để "quảng cáo mô hình" theo ý muốn chủ quan của người chủ trì. Làm như vậy thực chất là bệnh hình thức và cũng

Để xảy ra tình trạng gọi là "lời giả lố thật". Điều đó đòi hỏi phải kết hợp chặt chẽ giữa năng lực trí tuệ và năng lực thực tiễn. Người chủ trì tổng kết phải là người hoạt động thực tiễn, từ thực tiễn, vì thực tiễn. Làm như vậy, tổng kết thực tiễn mới đạt được yêu cầu làm rõ quy luật khách quan trong điều kiện cụ thể từng nơi. Hiệu quả của hoạt động thực tiễn chính là ở chỗ tìm ra được tính tất yếu và các mối liên hệ bên trong có tính quy luật của sự vật.

Một yêu cầu nữa đặt ra là tổng kết phải phân tích đúng tình hình trong mối quan hệ tác động qua lại, nhất là nắm vững mối "liên hệ nhân quả". Kinh nghiệm cho thấy, đánh giá hoạt động kinh tế, xem xét hiệu quả một chủ trương, cũng như nhận định một biện pháp đổi mới cơ chế quản lý, đều phải qua nghiên cứu mối liên hệ nhân quả. Hiện nay, có tình trạng cần uốn nắn là tổng kết thực tiễn chỉ nói nhiều về kết quả mà không làm rõ nguyên nhân; do đó, không có căn cứ để kết luận chính xác. Điều quan trọng là phân tích đúng nguyên nhân khách quan và chủ quan, nguyên nhân chủ yếu và thứ yếu.

KHÔNG ĐƯỢC ÁP ĐẶT VÀ BÀY ĐẶT SẴN KẾT LUẬN THEO QUYỀN LỰC CÁ NHÂN.

Có thể nói, một số ngành trung ương và địa phương tổng kết công tác quản lý kinh tế đạt yêu cầu thấp, có một nguyên nhân quan trọng là chưa tạo ra được bầu không khí dân chủ và tính quần chúng trong hoạt động thực tiễn. Ở huyện T, xã Hữu Văn tiến hành tổng kết sau một năm làm thử việc đổi mới cơ chế quản lý nông nghiệp theo nghị quyết 10 của Bộ Chính trị. Đây là điểm chỉ đạo của đồng chí phó bí thư tỉnh ủy. Xã có hai hợp tác xã và sáu tập đoàn sản xuất. Ở đây chưa có điều kiện đấu thầu ruộng lúa cho nông dân nhưng trong báo cáo của xã lại nêu đậm vấn đề này. Trong hội nghị tổng kết ở xã, chính đồng chí phó bí thư tỉnh ủy cũng khẳng định kết quả đấu thầu là thành tựu nổi bật trong quá trình đổi mới

cơ chế quản lý. Sau đó ba ngày, một kỹ sư kinh tế dự hội nghị này đã viết thư thắc mắc với thường vụ tỉnh ủy về kết luận không đúng bản chất phong trào của xã Hữu Văn. Có người hỏi: Vì sao lúc ở hội nghị tổng kết "ông" không phát biểu thẳng thắn, thì đồng chí kỹ sư này trả lời "vì đây là nơi làm thí điểm của ông phó bí thư tỉnh ủy. Đừng có đại miện mà tai vạ vào thân". À ra như vậy!

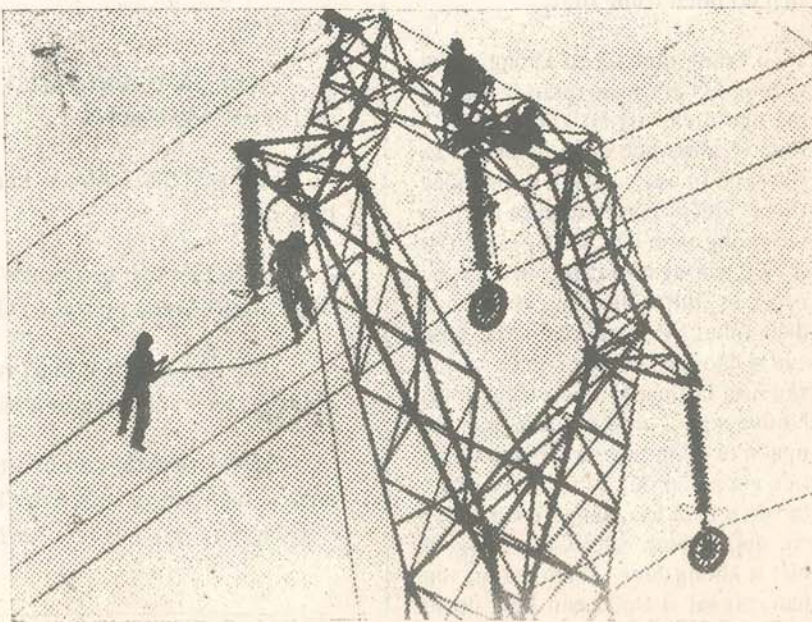
Hiện nay, nhiều nơi vẫn còn tình trạng áp đặt, viết sẵn những kết luận cho mọi người nghĩ và nói theo ý định của người lãnh đạo trong khi tổng kết thực tiễn. Có một số trường hợp, một số cán bộ phụ trách đã dùng quyền lực cá nhân để khẳng định hoặc phủ định một cách vội vàng, thô bạo đối với ý kiến trái ngược với mình khi đánh giá tình hình hoạt động thực tiễn. Kinh nghiệm cho thấy, chân lý được khẳng định không phải theo nguyên tắc thiểu số phục tùng đa số, hoặc không phải là sự tán thành của nhiều người làm theo ý của một cấp lãnh đạo nào đó.

Chính vì không tạo ra được bầu không khí dân chủ khi tổng kết nên đã bộc lộ thái độ cơ hội trong hoạt động thực tiễn. Do đó, giá trị tổng kết thực tiễn bị đảo lộn. Bài học của Đại hội sáu chỉ rõ quá trình chuẩn bị tổng kết thực tiễn là quá trình dân chủ hóa

LÀM THẾ NÀO KHẮC PHỤC ĐƯỢC TÌNH TRẠNG THÔNG TIN BỊ "NHIỀU"?

Quá trình chuẩn bị và tiến hành tổng kết thực tiễn cũng là quá trình thu thập thông tin và xử lý thông tin. Thông tin vừa là nguyên liệu vừa là sản phẩm của điều tra, nghiên cứu để làm tốt công tác tổng kết. Cần cung trong thảo luận, tranh luận đánh giá tình hình, thu thập thông tin, lắng nghe và tôn trọng ý kiến khác nhau. Song, dân chủ hóa, tự do tranh luận không đồng nghĩa với tranh luận vô giới hạn, tranh luận về những ý kiến nêu ra không có định hướng. Chính Lê - nin đã nhấn mạnh "tranh cãi với những người mà chúng ta nên tranh cãi..., ở đây, cơ sở chủ yếu để tranh cãi một cách thực sự cầu thị là lòng trung thành với chủ nghĩa xã hội..."

Điều quan trọng là tổ chức lấy ý kiến cấp dưới, các chuyên gia, các nhà khoa học, đồng đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân, có điều tra nghiên cứu theo tư duy mới. Cần xóa bỏ hủ tục tư tưởng độc quyền chân lý. Coi trọng bảo đảm cho trí tuệ cá nhân kết hợp trí tuệ tập thể để phân tích đúng thực trạng của tình hình. Vai trò của các nhà khoa học, nhất là cán bộ khoa học quản lý kinh tế phải được phát huy đầy đủ ngay từ khi bắt đầu chuẩn bị tổng kết công tác quản lý kinh tế.





cấp kịp thời các thông tin lý luận, thị trường, về nội dung các vấn đề kinh tế đang tranh cãi trong nước, cũng như thông tin tình hình kinh tế ở các nước, kể cả các nước tư bản để mở rộng tầm nhìn trong khi nghiên cứu thực tiễn. Cán bộ chức "Kênh" thông tin bảo đảm đủ tin cậy về độ chính xác, kịp thời. Điều đó đòi hỏi phải sớm khắc phục được ba nguyên nhân báo cáo sai, làm cho thông tin bị nhiễu. Đó là do trình độ kiến thức non kém, do tác phong quan liêu và thái độ thiếu trung thực.

Trong thực tế, có không ít đơn vị tổng kết công tác quản lý kinh tế mà người chủ trì lại không có kiến thức về khoa học quản lý kinh tế và còn theo tư duy cũ. Tình trạng thông tin bị "nhiều" còn có nguyên nhân do tác phong quan liêu, không sâu sát cơ sở. Có trường hợp cấp trên chỉ nghe báo cáo tình hình bằng thông qua điện thoại. Một nguyên nhân khác của tệ báo cáo sai gây ra nhiều hệ quả xấu hơn là thái độ thiếu trung thực. Những người mắc sai lầm này bắt nguồn từ động cơ vụ lợi, bịa ra thành tích giả nhằm đề cao uy tín cá nhân, tạo điều kiện leo thang nhanh chóng con đường danh vọng. Cũng có người biết là không đúng sự thật, nhưng vẫn báo cáo sai vì thiếu bản lĩnh, do sự

thúc ép của cấp trên hoặc bị khống chế bởi một áp lực nào đó trong lãnh đạo. Chính vì tư tưởng không vững vàng, động cơ không trong sáng, mà có những báo cáo về hoạt động kinh tế đã gây "nhiều" thông tin, làm cho nhiều người không hiểu đúng thực trạng tình hình và dễ dẫn đến có những kết luận sai lầm.

Khắc phục tình trạng thông tin bị "nhiều" trong quá trình tổng kết phải gắn với quá trình đổi mới phương pháp tư duy và phong cách điều tra nghiên cứu. Trước hết, cần khắc phục phương pháp tư duy thụ động, chủ quan và chịu ảnh hưởng của chủ nghĩa kinh nghiệm, giáo điều. Phong cách tư duy mới là tôn trọng sự thật, nhìn thẳng vào sự thật. Nghiên cứu và điều tra gắn bó với nhau. Điều tra nắm vững tình hình thực tiễn mới có cơ sở phân tích chính xác. Điều tra và nghiên cứu phải dựa theo quan điểm hiện thực, cụ thể, đồng bộ trong việc thu thập

và xử lý thông tin. Một biện pháp quản lý có thể đúng ở đơn vị này nhưng lại không phù hợp cho nơi khác. Hoạt động kinh tế đều phụ thuộc vào điều kiện nhất định và hoàn cảnh cụ thể. Phân tích cụ thể không dừng lại ở bên ngoài sự vật, mà phải đi vào bản chất bằng sự trừ tượng hóa của tư duy. Đúng như Cá Mác nói: "Nếu hiện tượng và bản chất của sự vật trùng khớp với nhau thì mọi thủ khoa học trở nên thừa". Do đó điều tra và nghiên cứu không những xem xét các hiện tượng nghi vấn những vấn đề phức tạp, mà còn có chức năng phát hiện cái mới trong hoạt động thực tiễn. Ở Thành phố Hồ Chí Minh, điều dễ thấy là, nhân tố mới có khi vừa bộc lộ ở xu thế, mới ở mầm mống với những nét phác thảo, sơ khai, chưa hoàn chỉnh. Chính vì vậy mà không nên chờ đợi sự vật và phong trào phát triển hoàn chỉnh rồi mới xác định nhân tố mới trong tổng kết thực tiễn./

L.H.

XÍ NGHIỆP QUỐC DOANH SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN HÀNG XUẤT KHẨU TÂN ĐỊNH QUẬN 3.

Chuyên sản xuất các mặt hàng mỹ phẩm CAMLY :

. Xà bông tắm CAMLY : Nhiều bọt, tạo cảm giác êm dịu trên da, dưỡng da nhờ hoạt chất LANOLINE - hương COAST nhập của Pháp.

. Kem đánh răng CAMLY : Bảo vệ răng nhờ hoạt chất MFP, mùi thơm SPEARMINT.

. Dầu gội đầu CAMLY : Làm mượt tóc, sạch gàu, hương thơm bền, dịu.

. Đặc biệt các sản phẩm xà bông, kem đánh răng, dầu gội đầu CAMLY Tourist phục vụ khách du lịch tham quan.

Các sản phẩm của Xí nghiệp đã giành được nhiều huy chương, sự tín nhiệm của khách hàng trong các năm qua.

Bán sỉ và lẻ tại Văn phòng Xí nghiệp Quốc doanh Sản xuất và Chế biến Hàng xuất khẩu Tân Định Quận 3 - Số 266 Nam Kỳ Khởi Nghĩa . ĐT : 94330 - 92019.

In tại Xí nghiệp In II Nhà xuất bản CAND.

Giấy phép xuất bản số 01/CQ TT-BC của Cơ quan thường trú Bộ Thông tin, cấp ngày 3.1.1990.

Giá: 1000đ